

Số: 2778 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục các ngành đào tạo thuộc nhóm ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược được áp dụng chính sách học bổng theo Nghị định số 179/2026/NĐ-CP của Chính phủ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 179/2026/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chính sách học bổng cho người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược;

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 74/2026/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định danh mục ngành đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục ngành đào tạo ở các trình độ của giáo dục đại học thuộc 15 nhóm ngành quy định tại Điều 3 Nghị định số 179/2026/NĐ-CP được áp dụng chính sách học bổng, được xác định theo Danh mục ngành đào tạo các trình độ của giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 74/2026/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm:

- Phụ lục I. Danh mục ngành khoa học cơ bản;
- Phụ lục II. Danh mục ngành đào tạo kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Việc xác định ngành đào tạo thuộc phạm vi áp dụng chính sách học bổng căn cứ mã ngành của chương trình đào tạo theo Danh mục ngành đào tạo các trình độ của giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 74/2026/TT-BGDĐT và Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này. Tên chương trình đào tạo không phải là căn cứ để thay đổi việc xác định ngành đào tạo thuộc phạm vi áp dụng chính sách.

2. Trường hợp Danh mục ngành đào tạo các trình độ của giáo dục đại học có thay đổi về tên ngành, mã ngành, tách, nhập, thay thế ngành hoặc bổ sung ngành mới thuộc phạm vi các nhóm ngành quy định tại Điều 3 Nghị định số 179/2026/NĐ-CP, Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát, cập nhật Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Việc thay đổi mang tính kỹ thuật về tên hoặc mã ngành không làm thay đổi quyền hưởng chính sách đã được xác định đối với người học trước thời điểm Danh mục được cập nhật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ sở đào tạo căn cứ Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này và các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 179/2026/NĐ-CP để xác định người học đủ điều kiện hưởng chính sách học bổng.

2. Vụ Giáo dục Đại học chủ trì theo dõi việc thực hiện, định kỳ hoặc khi cần thiết rà soát, trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét sửa đổi, bổ sung Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Hiệu lực và áp dụng chuyển tiếp

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng đối với ngành đào tạo được xác định theo Danh mục ngành đào tạo các trình độ của giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 74/2026/TT-BGDĐT.

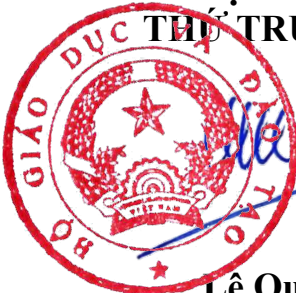
2. Đối với ngành, chương trình đào tạo tiếp tục sử dụng mã ngành theo Danh mục ngành đào tạo áp dụng trước ngày Thông tư số 74/2026/TT-BGDĐT có hiệu lực theo quy định chuyển tiếp tại Thông tư số 74/2026/TT-BGDĐT, việc xác định ngành đào tạo được áp dụng chính sách học bổng tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 1826/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 5. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; người đứng đầu các cơ sở đào tạo và các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ (để phối hợp);
- Các cơ sở đào tạo các trình độ của GDĐH (để thực hiện);
- Công thông tin điện tử của Chính phủ;
- Công thông tin điện tử của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, GDĐH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Quân